

Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Oai, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 246/2024/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Hạnh N, sinh năm 1988 .

HKTT và trú tại: B3004 CT2 Trung tâm H2, phường H, quận H, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1988

HKTT : Số nhà A xóm C, thôn N xã T, huyện T, TP ..

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:**

Bà Nguyễn Thị Mỹ L1 – luật sư – Công ty L2 – Đoàn luật sư Thành phố H.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ngân hàng TNHH Một thành viên H3 (Việt Nam).

Địa chỉ: Tầng A, 2, 6 Tòa nhà M, B Đ, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng C- Cán bộ quản lý danh mục tín dụng tiêu dùng.(Theo Giấy ủy quyền lập ngày 05/12/2024)

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Điều 212 và Điều 213, 217, 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

1. Đối với yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngày 27/3/2025, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TNHH Một thành viên H3 (Việt Nam) có Đơn xin rút đơn yêu cầu độc lập đối với chị Đặng Thị Hạnh N và anh Phạm Văn L do anh L, chị N đã thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng H3. Đây là sự tự nguyện của đương sự nên đình

chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

2. Chị Đặng Thị Hạnh N và anh Phạm Văn L có tình tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2014, quyển số 01/2014). Đây là hôn nhân hợp pháp.

3. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đặng Thị Hạnh N và anh Phạm Văn L

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị N, anh L có 03 con chung là: Phạm Gia P, sinh ngày 13/11/2014; Phạm Gia H, sinh ngày 26/5/2017; Phạm Gia H1, sinh ngày 26/5/2017. Sau ly hôn chị N, anh L thỏa thuận: anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phạm Gia P; chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phạm Gia H và cháu Phạm Gia H1. Không ai phải đóng góp nuôi con chung cho ai cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị N, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về tài sản chung: Chị N, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Công nợ : Chị N, anh L khai không có, không yêu cầu giải quyết

4. Các yêu cầu khác: Không có.

5. Án Phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Đặng Thị Hạnh N và anh Phạm Văn L về việc: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp tại biên lai số

0020946 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Trả lại cho chị N số tiền 150.000 đồng.

- Trả lại cho Ngân hàng TNHH Một thành viên H3 (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.225.000 đồng theo Biên lai số 0021081 ngày 24/11/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

PHẠM ĐỒNG TRUNG